**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**ỨNG DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC NHẰM PHÁT HUY PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH THEO TINH THẦN ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2018 VÀO BÀI 9: “TÁC ĐỘNG CỦA BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU ĐỐI VỚI KHÍ HẬU VÀ THỦY VĂN VIỆT NAM”**

**A. PHẦN MỞ ĐẦU**

**I. Lí do chọn chuyên đề:**

Dạy học hiện đại đặt ra hàng loạt các yêu cầu đối với các thành tố của hoạt động dạy học, trong đó đặc biệt lưu tâm đến phương pháp, kĩ thuật dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho người học. Xu thế này đặt người giáo viên trước yêu cầu đổi mới toàn diện, từ việc lựa chọn nội dung trọng tâm, xác định mục tiêu bài học đến việc lựa chọn phương pháp, kĩ thuật, phương tiện dạy học… phù hợp đáp ứng yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực người học, trong đó quan trọng nhất là việc lựa chọn được phương pháp và kĩ thuật phù hợp cho từng hoạt động học, từng chủ đề bài học.

Trên thực tế việc dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực ở trường phổ thông nói chung và môn Địa lí nói riêng còn là vấn đề mới. Quan điểm dạy học tiếp cận nội dung, chú trọng hình thành kiến thức, kĩ năng, thái độ, lấy mục tiêu học để thi, học để hiểu vẫn là chủ đạo trong quá trình dạy học hiện nay. Cách dạy học này không quan tâm nhiều đến việc vận dụng kiến thức đã biết, đã hiểu vào thực hành, liên hệ vào các tình huống thực tế, và hệ quả là học sinh có thể biết rất nhiều nhưng khi thực hành để giải quyết các vấn đề lại lúng túng, vụng về. Để khắc phục những hạn chế này, giáo viên cần lựa chọn và vận dụng hệ thống phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

Từ năm học 2024 - 2025, Bộ giáo dục và Đào tạo đã ban hành một loạt các văn bản mới như Thông tư 26 về đổi mới kiểm tra, đánh giá; Thông tư 32 điều lệ trường trung học; Công văn 2384, 3280,5512… về điều chỉnh nội dung dạy học,… thúc đẩy cho việc dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Bên cạnh đó, khi việc tuyển sinh đại học do các trường tự chủ thì nhiều trường Đại học đã, đang và sẽ thực hiện tuyển sinh theo bài thi đánh giá năng lực, tư duy học sinh. Vì vậy tôi nghĩ, bản thân mỗi giáo viên cần phải đẩy mạnh việc dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh để nâng cao chất lượng bộ môn trong đó trước hết là lựa chọn phương pháp và kĩ thuật phù hợp.

**II. Mục đích của chuyên đề:**

Thứ nhất, dạy học thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập, giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết về ứng phó với biến đổi khí hậu chứ không thụ động tiếp thu những tri thức được sắp đặt sẵn. Giáo viên là người tổ chức và chỉ đạo học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập và các kĩ năng ứng xữ với biến đổi khí hậu tại địa phương các em đang sinh sống…

Thứ hai, chú trọng rèn luyện cho học sinh biết khai thác sách giáo khoa và các tài liệu học tập, biết cách quan sát, tìm hiểu các biểu hiện, hậu quả và giải pháp về biến đổi khí hậu tại địa phương phục vụ cho nội dung bài học. Tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi và phát hiện kiến thức mới... Định hướng cho học sinh cách tư duy như phân tích, tổng hợp, đặc biệt khái quát hoá, tương tự, tuy lạ mà quen… để dần hình thành và phát triển năng lực sáng tạo.

Thứ ba, tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác, lớp học trở thành môi trường giao tiếp giáo viên - học sinh và học sinh - học sinh nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, của tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung.

Thứ tư, chú trọng đánh giá kết quả học tập theo mục tiêu bài học trong suốt tiến trình dạy học thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập (đánh giá lớp học). Chú trọng phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau của học sinh với nhiều hình thức như theo lời giải/đáp án mẫu, theo hướng dẫn, hoặc tự xác định tiêu chí để có thể tìm được nguyên nhân và nêu cách sửa chữa các sai sót (tạo điều kiện để học sinh tự bộc lộ, tự thể hiện, tự đánh giá).

**B. PHẦN NỘI DUNG**

**I. Cơ sở lí thuyết:**

***1. Xu hướng hiện đại về phương pháp và kĩ thuật dạy học phát triển phẩm chất, năng lực.***

a. Khái niệm về phương pháp, kĩ thuật dạy học phát triển phẩm chất, năng lực người học:

- PPDH và giáo dục được hiểu là cách thức hoạt động chung của cả thầy và trò trong những điều kiện dạy học xác định nhằm đạt tới mục tiêu dạy học và giáo dục đã được xác định trước.

- KTDH là cách thức hành động của cả thầy và trò trong những tình huống nhỏ nhằm thực hiện và điều chỉnh quá trình dạy học

b. Một số yêu cầu khi sử dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học phát triển phẩm chất, năng lực người học:

Xu hướng hiện đại về PP, KTDH  là phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đáp ứng yêu cầu về mô hình nhân cách của học sinh hiện nay. Mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Việt Nam là nhằm giúp người học làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả vào đời sống và tự học suốt đời; có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp; biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú; nhờ đó có cuộc sống ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước. Để đạt được mục tiêu đó thì lựa chọn phương pháp và kĩ thuật dạy học phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ PP, KTDH phải rèn luyện được phương pháp học và tự học, bồi dưỡng hứng thú và lòng say mê học, nghiên cứu khoa học

+ PP, KTDH phải phát huy tính tích cực, độc lập nhận thức, phát triển tư duy sáng tạo.

+ PP, KTDH phải hình thành và phát triển kĩ năng thực hành, khả năng giải quyết vấn đề trong thực tế.

+ PP, KTDH phải gắn liền với phương tiện dạy học hiện đại, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Lựa chọn PP, KTDH phải phù hợp với khả năng của học sinh và giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất nhà trường.

***2. Các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực:***

PPDH, KTDH thì có rất nhiều, tuy nhiên dưới đây tổ chúng tôi chỉ đưa ra một số phương pháp và kỹ thuật phù hợp với bài dạy minh hoạ “Biến đổi khí hậu”

***a. Một số phương pháp dạy học tích cực:***

- Phương pháp dạy học nhóm

- Phương pháp nghiên cứu trường hợp điển hình

- Phương pháp giải quyết vấn đề

- Phương pháp đóng vai

- Phương pháp trò chơi

- Phương pháp dự án (Dạy học theo dự án)

- Phương pháp bàn tay nặn bột

- Phương pháp dạy học khám phá

- Phương pháp đàm thoại gợi mỡ  
- Phương pháp thuyết trình...

***b. Một số kĩ thuật dạy học tích cực:***

- Kĩ thuật chia nhóm

- Kĩ thuật giao nhiệm vụ

- Kĩ thuật đặt câu hỏi

- Kĩ thuật khăn trải bàn

- Kĩ thuật phòng tranh

- Kĩ thuật các mảnh ghép

- Kĩ thuật động não

- Kĩ thuật “trình bày một phút”

- Kĩ thuật “hỏi và trả lời”

- Kĩ thuật “hỏi chuyên gia”

- Phân tích phim Video

- Kỹ thuật tia chớp

**II. Cơ sở thực tiễn**

***1. Thuận lợi***

- Được sự định hướng của tổ Khoa học xã hội, và hội đồng bộ môn Địa lí Triệu Phong.

- Được sự quan tâm, góp ý và giúp đỡ nhiệt tình từ nhà trường, chuyên môn, đồng nghiệp trong quá trình thực hiện chuyên đề.

- Nhà trường có đầy đủ các trang thiết bị để phục vụ cho dạy học: Tất cả các phòng học đều có tivi, 100% học sinh có sách giáo khoa…

- Dạy học phát triển năng lực địa lí với những kiến thức gắng liền với thực tế đã tạo được sự hứng thú và dể khắc sâu được nội dung kiến thức.

- Áp dụng các phương pháp dạy học tích cực giáo viên đóng vai tổ chức, hướng dẫn hoạt động đã giúp cho học sinh rèn luyện được các kỹ nặng tự học, tự tìm kiếm kiến thức thông qua sách và internet, kỹ năng thuyết trình, khả năng lập luận, khả năng hợp tác nhóm,…

- Là học sinh đầu cấp nên các em rất ngoan, chăm chỉ, tích cực trong quá trình học tập.

***2. Khó khăn***

- Các em là học sinh lớp 6 đầu cấp nên việc tiếp thu các phương pháp dạy và kỹ thuật dạy hoc ở cấp THCS còn gặp nhiều khó khăn.

- Mặt khác đây là năm thứ hai thực hiện chương trình GDPT 2018 với nhiều phương pháp và kỹ thuật dạy học mới mẽ nên các em còn rất bở ngỡ…

**III. Nội dung chuyên đề:**

1. ***Tên chuyên đề:***

**ỨNG DỤNG CÁC PHƯƠNG PHÁP VÀ KĨ THUẬT DẠY HỌC TÍCH CỰC NHẰM PHÁT HUY PHẨM CHẤT, NĂNG LỰC HỌC SINH THEO TINH THẦN ĐỔI MỚI GIÁO DỤC PHỔ THÔNG NĂM 2018 VÀO BÀI “TÁC ĐỘNG CỦABIẾN ĐỔI KHÍ HẬU…..VIỆT NAM”**

***2. Phạm vi chuyên đề:*** Tìm hiểu các vấn đề về biến đổi khí hậu

***3.* *Mục tiêu:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năng lực, phẩm chất** | **Yêu cầu cần đạt** | **STT** |
| **1. Năng lực địa lí** | | |
| Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian địa lý | - Trình bày được nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của biến đồi khí hậu. | 1 |
| - Trình bày và giải thích được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và biến đổi khí hậu ở địa phương. | 2 |
| Sử dụng các công cụ của địa lí học tự nhiên | - Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế ở địa phương để giải thích các hiện tượng và ứng phó về biến đổi khí hậu. | 3 |
| - Khai thác Internet phục vụ môn học: Biết lấy thông tin về biến đổi khí hậu từ các trang mạng. | 4 |
| **2. Năng lực chung** | | |
| Giao tiếp - hợp tác | - Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận nhóm, năng lực trình bày một vấn đề | 5 |
| Tin học | - Sử dụng internet | 6 |
| **3. Phẩm chất chủ yếu** | | |
| Trách nhiệm  Chăm chỉ | - Tham gia vào một số hoạt động ứng phó phòng tránh thiên tai và biến đổi khí hậu ở địa phương.  - Có ý thức, trách nhiệm bảo vệ trái đất dưới sự tác động của con người và tự nhiên  - Tích cực, chủ động trong các hoạt động dự án, cũng như các hoạt động học ở trên lớp. | 7 |

***4. Các PP, KTDH tích cực được áp dụng trong tiến trình dạy học:***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Hoạt động học***  ***(thời gian)*** | | ***Mục tiêu*** | ***Nội dung dạy học trọng tâm*** | ***PP/KTDH chủ đạo*** | ***Phương án đánh giá*** |
| **Hoạt động 1.**  **Khởi động** (3 phút) | |  | Đóng vai, dẫn dắt bài mới liên quan đến biến đổi khí hậu | - Phương pháp: đóng vai  - Kĩ thuật: đặt câu hỏi | - Đánh giá qua câu trả lời của HS.  - GV dẫn dắt vào bài mới |
| **Hoạt động 2. Hoạt động hình thành kiến thức**  (32 phút) | **a. Tìm hiểu nguyên nhân, biểu hiện của biến đổi khí hậu**  (17 phút) | 1, 4,  5, 7 | Trình bày được nguyên nhân, biểu hiện về biến đổi khí hậu | - Phương pháp: Khám phá, thảo luận nhóm  - Kĩ thuật: Khăn trải bàn, trình bày 1 phút | GV đánh giá qua bảng thông tin về nguyên nhân, biểu hiện của biến đổi khí hậu |
| **b. Tìm hiểu hậu quả, biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu**  (15 phút) | 2, 3, 5, 6, 7 | - Trình bày được và giải thích được hậu quả, biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu  - Nắm được các công việc phải làm trước, trong và sau khi thiên tai xãy ra. | - Phương pháp: Dạy học dự án  - Kĩ thuật: Trình bày một phút, động nảo | Đánh giá qua dự án đã trình bày của các nhóm |
| **Hoạt động 3.**  **Luyện tập** (5 phút) | | 1, 2, 3, 5, 7 | Cũng cố các kiến thức, kĩ năng đã học về biến đổi khí hậu. | - Phương pháp trò chơi.  - Kĩ thuật: Hỏi đáp nhanh | Đánh giá qua câu trả lời của HS |
| **Hoạt động 4.**  **Vận dụng** (5 phút) | | 2, 3, 7 | - Vận dụng được các năng lực đã học để đưa ra các thông điệp, khẩu hiệu, từ đó áp dụng vào thực tế nhằm giảm thiểu những hậu quả của biến đổi khí hậu.  - Liên hệ các giải pháp mà địa phương đã làm để thích ứng với BĐKH | - PP dạy học khám phá; dạy học theo dự án.  - KT: Trình bày một phút | Đánh giá qua sản phẩm dự án về nhà thực hiện của HS |

**C. KẾT LUẬN:**

Vậy để có một bài giảng hay, học sinh học có kết quả trong mỗi giờ lên lớp thì viêc ứng dụng được các phương pháp và kĩ thuật dạy học theo tinh thần đổi mới sách giáo khoa (modun 2) nhằm phát huy phẩm chất và năng lực học sinh qua một bài dạy thực sự rất cần thiết. Bản thân tôi thiết nghĩ người dạy phải nắm được các PPDH, KTDH và biết cách linh hoạt ứng dụng vào từng bài học một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của từng môi trường và đối tượng học sinh từng nơi.

Chắc chắn trong quá trình thực hiện chuyên đề sẽ còn nhiều khiếm khuyết, rất mong được sự góp ý của cấp lãnh đạo, các tổ chuyên môn, các bạn bè đồng nghiệp để chuyên đề được đầy đủ và có tính khả thi cao hơn.

**D. KẾ HOẠCH BÀI DẠY MINH HOẠ**

*Ngày soạn:*

**Tiết 30, bài 17: THỜI TIẾT VÀ KHÍ HẬU. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Thời gian thực hiện: (2 tiết)

**I. MỤC TIÊU**:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Năng lực, phẩm chất** | **Yêu cầu cần đạt** | **STT** |
| **1. Năng lực địa lí** | | |
| Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian địa lý | - Trình bày được nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của biến đồi khí hậu. | 1 |
| - Trình bày và giải thích được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và biến đổi khí hậu ở địa phương. | 2 |
| Sử dụng các công cụ của địa lí học tự nhiên | - Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Biết liên hệ thực tế ở địa phương để giải thích các hiện tượng và ứng phó về biến đổi khí hậu. | 3 |
| - Khai thác Internet phục vụ môn học: Biết lấy thông tin về biến đổi khí hậu từ các trang mạng. | 4 |
| **2. Năng lực chung** | | |
| Giao tiếp - hợp tác | - Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với hình ảnh để trình bày thông tin, ý tưởng và thảo luận nhóm, năng lực trình bày một vấn đề | 5 |
| Tin học | - Sử dụng internet | 6 |
| **3. Phẩm chất chủ yếu** | | |
| Trách nhiệm  Chăm chỉ | - Tham gia vào một số hoạt động ứng phó phòng tránh thiên tai và biến đổi khí hậu ở địa phương.  - Có ý thức, trách nhiệm bảo vệ trái đất dưới sự tác động của con người và tự nhiên  - Tích cực, chủ động trong các hoạt động dự án, cũng như các hoạt động học ở trên lớp. | 7 |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Chuẩn bị của giáo viên:**

- Một số tranh ảnh, video về biến đổi khí hậu, giấy A0.

- Máy tính

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Tìm hiểu dự án, mô hình về ứng phó biến đổi khí hậu tại địa phương (tranh ảnh, bài thuyết trình…)

- Chuẩn bị dự án ở nhà theo hướng dẫn của giáo viên.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

1. **BẢNG MÔ TẢ TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Hoạt động học***  ***(thời gian)*** | | ***Mục tiêu*** | ***Nội dung dạy học trọng tâm*** | ***PP/KTDH chủ đạo*** | ***Phương án đánh giá*** |
| **Hoạt động 1.**  **Khởi động** (3 phút) | |  | Đóng vai, dẫn dắt bài mới liên quan đến biến đổi khí hậu | - Phương pháp: đóng vai, hoạt động nhóm  - Kĩ thuật: đặt câu hỏi | - Đánh giá qua câu trả lời của HS.  - GV dẫn dắt vào bài mới |
| **Hoạt động 2. Hoạt động hình thành kiến thức**  (32 phút) | **a. Tìm hiểu nguyên nhân, biểu hiện của biến đổi khí hậu**  (17 phút) | 1, 4,  5, 7 | Trình bày được nguyên nhân, biểu hiện về biến đổi khí hậu | - Phương pháp: Khám phá, thảo luận nhóm  - Kĩ thuật: Khăn trải bàn, trình bày 1 phút | GV đánh giá qua bảng thông tin về nguyên nhân, biểu hiện của biến đổi khí hậu |
| **b. Tìm hiểu hậu quả, biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu**  (15 phút) | 2, 3, 5, 6, 7 | - Trình bày được và giải thích được hậu quả, biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu  - Nắm được các công việc phải làm trước, trong và sau khi thiên tai xãy ra. | - Phương pháp: Dạy học dự án  - Kĩ thuật: Trình bày một phút, động nảo | Đánh giá qua dự án đã trình bày của các nhóm |
| **Hoạt động 3.**  **Luyện tập** (5 phút) | | 1, 2, 3, 5, 7 | Cũng cố các kiến thức, kĩ năng đã học về biến đổi khí hậu. | - Phương pháp trò chơi.  - Kĩ thuật: Hỏi đáp nhanh | Đánh giá qua câu trả lời của HS |
| **Hoạt động 4.**  **Vận dụng** (5 phút) | | 2, 3, 7 | - Vận dụng được các năng lực đã học để đưa ra các thông điệp, khẩu hiệu, từ đó áp dụng vào thực tế nhằm giảm thiểu những hậu quả của biến đổi khí hậu.  - Liên hệ các giải pháp mà địa phương đã làm để thích ứng với BĐKH | - PP dạy học khám phá; dạy học theo dự án.  - KT: Trình bày một phút | Đánh giá qua sản phẩm dự án về nhà thực hiện của HS |

**B. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC**

**HoẠt đỘng 1. KHỞI ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | **Khởi động** |
|  | **Địa điểm**  Phòng học | **1. Muc tiêu:** Nhằm tạo không khí vui tươi trước giờ học và đưa ra tình huống để dẫn dắt tạo sự tò mò hứng thú cho học sinh, trên cơ sở đó để hình thành kiến thức vào bài học mới.  **2. tỔ chỨc HOẠT ĐỘNG**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* GV cho 1 HS đóng vai là Ngọc Hoàng, 3 em đóng vai các Táo quân  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Hỗ trợ học sinh nghe nhạc và một số hình ảnh thiên tai rồi nêu câu hỏi liên quan đến bài học  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  \* Kịch bản cụ thể:  - Ngọc Hoàng: Loa… loa…loa… Các Táo ở đâu, lên đây mà xem nào  - Táo quân: Dạ, bẩm Ngọc Hoàng gọi chúng thần có việc gì ạ?  - Ngọc Hoàng: Các khanh xem đây này, tình hình hạ giới trong thời gian vừa qua của các khanh đó.  (GV mở siled các hình ảnh thiên tai về BĐKH)  - Một Táo hỏi: Tại sao thiên tai xuất hiện ngày càng nhiều, càng dữ dội vậy Ngọc Hoàng?  - Ngọc Hoàng: Sao các Táo lại hỏi ta? Điều này là do hạ giới các ngươi gây ra đó chứ.  Các Táo ngơ ngác, cùng nhìn nhau và hỏi: Tại sao lại do hạ giới chúng thần hả Ngọc Hoàng?  - Ngọc Hoàng: Các Táo muốn biết à? Muốn biết thì tự mà đi tìm hiểu đi nhé, do các ngươi hết đó?  - Các Táo nhìn nhau ngơ ngác: Ơ, sao lại do mình nhỉ?  - Một Táo nói: Thôi, chúng ta cùng nhau đi đến lớp để hỏi thầy giáo dạy Địa lí nhé. Nào ta cùng đi.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV nhận xét, tuyên dương kết quả các em  - GV dẫn dắt và hỏi: Vừa rồi chúng ta cùng nhau xem một đoạn tiểu phẩm nhỏ, vậy theo các em những thiên tai xuất hiện trên hành tinh xanh của chúng ta ngày càng nhiều, càng khắc nhiệt, đó là do đâu?  - HS: Do khí hậu biến đổi.  - GV: Vậy nguyên nhân của BĐKH là gì? Biểu hiện, hậu quả của nó ra sao? và chúng ta cần có các giải pháp nào để ứng phó với BĐKH? Để giải quyết những thắc mắc trên thì hôm nay chúng ta cùng nhau nghiên cứu vấn đề đáng quan tâm của toàn cầu này thông qua  Tiết 30, bài 17: THỜI TIẾT VÀ KHÍ HẬU.  BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU |
|  | **Thời gian dự kiến:** 3 phút |
|  | **Phương pháp và kĩ thuật dạy học**  PP: Đóng vai, hoạt động nhóm.  KT: Đặt câu hỏi |
|  | **Thiết bị,**  **học liệu**  video |

**HoAt đỘng 2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Đơn vị kiến thức 1. Tìm hiểu các nguyên nhân, biểu hiện biến đổi khí hậu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | 1. **Nguyên nhân, biểu hiện:** |
|  | **Địa điểm**  Phòng học | **1. mỤc tiêu:** 1, 4, 5, 7  **2. tỔ CHỨc HOẠT ĐỘNG**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - HS xem video về biến đổi khí hậu.  - Bằng những hiểu biết của mình, kết hợp khai thác thông tin mục 2 SGK, các em tìm ra các nguyên nhân, biểu hiện của biến đổi khí hậu  - Sau đó nhóm trưởng và thư kí sẽ tóm tắt, chắt lọc ý kiến thống nhất của các bạn và ghi vào phần trung tâm giữa giấy  (1) (2)    (3) (4)      (5) (6)  \* Nguyên nhân: .......…......................  ........................................................................................................................  \* Biểu hiện: ........…...........................  ............................................................................................................................................................................................................  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Thảo luận, hình thành các sản phẩm  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Trình bày kết quả  - Đại diện 2 nhóm báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập  GV: Lắng nghe, gọi nhóm khác nhận xét |
|  | **Thời gian dự kiến:** 17 phút |
|  | **- Phương pháp:**  + Dạy học khám phá  + Thảo luận nhóm  **- Kĩ thuật:** Khăn trải bàn, trình bày 1 phút |
|  | **Thiết bị, học liệu**  Video, hình ảnh, mô hình khăn trải bàn trên giấy A0 |
|  |  | (1) (2)    (3) (4)    (5) (6)  Ý kiến Ý kiến  \* Nguyên nhân:  - Do tác động của tố tự nhiên (núi lửa)  - Tác động tiêu cực của con người.  \* Biểu hiện:  - Trái Đất nóng lên.  - Băng ở hai cực tan làm mực nước biển dâng.  - Gia tăng các thiên tai: bão, lũ lụt, lốc, mưa đá, nắng nóng...  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  HS: Lắng nghe, ghi bài và GV chuyển ý |

**Đơn vị kiến thức 2. Tìm hiểu các hậu quả, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | **b. Hậu quả, giải pháp** |
|  | **Địa điểm**  Phòng học | **1. mUc tiêu:** 2, 3, 5, 6, 7  **2. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập (dự án)**  - GV: Nêu lại nhiệm vụ đã phân công theo dự án ở tiết trước:  + Nhóm 1: Tìm hiểu các hậu quả, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và trình bày trên các Siled  + Nhóm 2: Tìm hiểu các hậu quả, giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu và trình bày trên giấy A0  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Gợi ý, hỗ trợ học sinh thực hiện nhiệm vụ  HS: Làm việc theo nhóm dự án đã phân công.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS: Đại diện nhóm 1, 2 lên trình bày  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung sản phẩm từng nhóm.   |  |  | | --- | --- | | Hậu quả | - Thiên tai xảy ra ngày càng nhiều và khốc liệt… | | Giải pháp | - Tuyên truyền tích cực.  - Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng, sử dụng nguồn năng lượng sạch.  - Hạn chế khí thải độc hại.  - Hạn chế sử dụng túi ni lông, rác thải nhựa.  - Tích cực trồng cây xanh, bảo vệ rừng,... |   **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV: Nhận xét kết quả, đánh giá và cho điểm từng nhóm thực hiện.  - GV: Chuẩn kiến thức và ghi bảng  - HS: Tự đánh giá kết quả làm việc. Lắng nghe, ghi bài |
|  | **Thời gian dự kiến:** 15 phút |
|  | **- Phương pháp:** Dạy học dự án  **- Kĩ thuật:** Trình bày một phút, động nảo |
|  | **Thiết bị, học liệu**  - Video, giấy A0, các Siled |

**HOẠT đỘNG 3. LUYỆN TẬP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | **Luyện tập** |
|  | **Địa điểm**  Phòng học | **1. mUc tiêu:** 1, 2, 3, 5, 7  **2. tỔ chỨc HOẠT ĐỘNG**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV: Chia học sinh làm 2 đội thực hiện trò chơi “Ai lên cao hơn”, hai nhóm luân phiên trả lời nhanh câu hỏi. Thời gian 05 giây/ câu, nếu quá thời gian mà không có câu trả lời chính xác thì nhóm khác giành quyền trả lới. Đội nào trả lời đúng, đảm bảo thời gian và về đến đích thì đội đó giành chiến thắng.  HS: Lắng nghe.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV lần lượt cho HS chọn và trả lời câu hỏi  - HS: Suy nghĩ tìm đáp án đúng.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS các nhóm thi nhau trả lời nhanh các câu hỏi  **BỘ CÂU HỎI ĐỘI BẠN THỎ**  **Câu 1**: Thành phần khí chủ yếu gây ra “hiệu ứng nhà kính” làm cho Trái đất nóng lên là:  A. Khí Hiđrô  B. Khí Oxi  C. Khí Các bon nic  D. Khí Mê tan  **Câu 2:** Biện pháp nào sau đây không góp phần vào tiết kiệm năng lượng?  A. Đi học bằng xe đạp  B. Tắt các thiết bị điện khi không sử dụng  C. Sử dụng các bóng đèn sợi đốt cũ  D. Sử dụng các phương tiện giao thông công cộng  **Câu 3**: Sự nóng lên của Trái đất không làm cho  A. Băng ở hai cực tan chảy  B. Mực nước biển dâng lên  C. Sinh vật phong phú  D. Thiên tai bất thường  **Câu 4**: Theo em, vùng nào của nước ta chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu?  A. Vùng Đồng bằng sông Hồng  B. Vùng Đồng bằng ven biển miền Trung  C. Vùng Tây Nguyên  D. Vùng Đồng bằng sông Cửu Long  **Câu 5:** Những thay đổi của khí hậu vượt qua khỏi trạng thái trung bình và duy trì trong nhiều năm gọi là gì?  Đáp án: Biến đổi khí hậu  **BỘ CÂU HỎI ĐỘI BẠN HỔ**  **Câu 1**: Ngành kinh tế nào chịu ảnh hưởng lớn nhất của biến đổi khí hậu?  A. Công nghiệp  B. Nông nghiệp  C. Dịch vụ  D. Giao thông vận tải  **Câu 2:** Đâu không phải là biện pháp để thích nghi ứng phó với biến đổi khí hậu?  A. Tiết kiệm điện, giảm các chất thải ra môi trường  B. Trồng và bảo vệ cây xanh  C. Thay đổi lối sống để thân thiện với môi trường  D. Đốt rơm rạ để làm sạch các cánh đồng sau mùa gặt  **Câu 3:** Hiện tượng nào sau đây không phải là biểu hiện của biến đổi khí hậu?  A. Ô nhiểm môi trường  B. Băng tan ở hai cực  C. Nhiệt độ của Trái đất tăng lên  D. Mực nước biển dâng lên  **Câu 4:** Trong các nguồn năng lượng sau, năng lượng nào thân thiện với môi trường nhất?  A. Năng lượng nhiệt điện  B. Năng lượng hạt nhân  C. Năng lượng thuỷ điện  D. Năng lượng Mặt trời, năng lượng gió  **Câu 5**: Một trong những biện pháp hữu hiệu để nhiều người nâng cao ý thức trong ứng phó với biến đổi khí hậu là:  Đáp án: Tuyên truyền tích cực  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Nhận xét và biểu dương kết quả các em. |
|  | **Thời gian dự kiến:** 5 phút |
|  | - Phương pháp trò chơi.  - Kĩ thuật: Hỏi đáp nhanh |
|  | **Thiết bị, học liệu**  Bộ câu hỏi trắc nghiệm |

**HoẠt đỘng 4. VẬN DỤNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | | **Vận dụng - tìm tòi mở rộng** |
|  | **Địa điểm**  Phòng học | **1. mỤc tiêu:** 2, 3, 7  **2. tỔ chỨc HOẠT ĐỘNG**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  \* Nhiệm vụ 1: Yêu cầu các nhóm nối các hình ảnh tuyên truyền (1, 2, 3, 4, 5, 6) với các thông điệp (A, B, C, D, E, F) sao cho chính xác.  \* Nhiệm vụ 2: Tuyên truyền các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu ở địa phương.  HS: Quan sát, tiếp cận nhiệm vụ  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV trình chiếu các hình ảnh và thông điệp  HS thực hiện nhiệm vụ, suy nghĩ và đưa ra đáp án đúng  HS: Đại diện HS trình bày kết quả.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS: Trình bày báo cáo kết quả nhiệm vụ 1 và 2.  GV: Lắng nghe, gọi HS nhận xét và bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV: Nhận xét, bổ sung cho học sinh  HS tiếp thu bài và ghi nhớ.  \* Nhiệm vụ 1:  **Ngành du lịch chung tay bảo vệ môi trường, hạn chế rác thải nhựa**  **1 2 3**  **Hưởng ứng ngày Môi trường thế giới 2021: Ứng dụng công nghệ, triển khai các  hoạt động EVN: Tiết kiệm điện, hạn chế tình trạng hoá đơn tăng đột biến - Báo Người  lao động**  **4 5 6**  A. Trồng cây xanh  B. Hưởng ứng giờ Trái Đất  C. Tắt khi không sử dụng  D. Sử dụng phương tiện giao thông công cộng  E. Hạn chế sử dụng rác thải nhựa  F. Hưởng ứng ngày môi trường thế giới.  Kết quả: 1 - E; 2 - D; 3 - A; 4 - F; 5 - C và 6 - B  \* Nhiệm vụ 2: Kết quả dự án của HS |
|  | **Thời gian dự kiến:** 5 phút |
|  | - PP dạy học khám phá; dạy học theo dự án.  - KT: Trình bày một phút |
|  | **Thiết bị, học liệu**  - Hình ảnh.  - Khẩu hiệu tuyên truyền của HS |

**IV. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Trả lời các câu hỏi, bài tập ở sách giáo khoa.

- Nắm đước các nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của biến đổi khí hậu.

- Hãy sưu tầm một số hoạt động mà bản thân và gia đình em có thể làm để góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu

- Xem trước bài mới tiếp theo

**GÓP Ý, RÚT KINH NGHIỆM**

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………